

Số: 11/2025/QĐST-KDTM

Bình Chánh, ngày 17 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 100/2024/TLST-KDTM ngày 14 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn S;

Địa chỉ: khu công nghiệp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp: Ông Vương Đức T, sinh năm 1986; địa chỉ: phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 07/8/2024).

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn D;

Địa chỉ: xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1981; địa chỉ: Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 15/12/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn D có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn S số tiền nợ là 422.938.477 đồng (Bốn trăm hai mươi hai triệu chín trăm ba mươi tám nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng); trong đó nợ gốc: 363.043.477 đồng; nợ lãi là: 59.895.000 đồng. Việc trả tiền được thực hiện theo phương thức như sau:

- Ngày 15/02/2025 Công ty Trách nhiệm hữu hạn D sẽ trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn S số tiền 121.014.492 đồng.

- Ngày 15/03/2025 Công ty Trách nhiệm hữu hạn D sẽ trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn S số tiền 121.014.492 đồng.

- Ngày 15/04/2025 Công ty Trách nhiệm hữu hạn D sẽ trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn S số tiền 121.014.492 đồng.

- Ngày 15/5/2025 Công ty Trách nhiệm hữu hạn D sẽ trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn S số tiền 59.895.000 đồng.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn D vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn S được quyền yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn D thanh toán một lần toàn bộ số nợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn S.

Các đương sự thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty Trách nhiệm hữu hạn S, nếu Công ty Trách nhiệm hữu hạn D chậm trả tiền theo quyết định thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn D còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 9%/năm tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn D tự nguyện chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 10.458.770 đồng (Mười triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm bảy mươi đồng).

Hoàn lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.858.261 (Mười triệu tám trăm năm mươi tám nghìn hai trăm sáu mươi một đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/23P số: 0042848 ngày 02/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh;
- Lưu hồ sơ vụ án (10).

THẨM PHÁN



Phạm Thị Tuyết